

Số:

Bà Rịa, ngày

tháng 9 năm 2020

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non năm học 2020 – 2021**

Căn cứ Kế hoạch số 1798/KH-GDMN ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2020-2021;

Căn cứ vào tình hình thực tế và điều kiện cụ thể Phòng Giáo dục và Đào tạo (PGDĐT) thành phố Bà Rịa đề ra nhiệm vụ trọng tâm năm học 2020-2021 như sau:

#### **I. Mục tiêu:**

Tiếp tục thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI), tập trung triển khai thực hiện Luật Giáo dục năm 2019; Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án phát triển giáo dục mầm non (GDMN) giai đoạn 2019-2020, Kế hoạch số 91/KH- UBND ngày 28/6/2019 của UBND Tỉnh về Đào tạo bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý (CBQL) GDMN giai đoạn 2019-2025; Rà soát, phát triển trường lớp đáp ứng nhu cầu chăm sóc giáo dục trẻ; Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ; Tiếp tục củng cố chất lượng tại các cơ sở GDMN, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất, tinh thần cho trẻ. Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý được chuẩn hóa theo lộ trình, đổi mới công tác bồi dưỡng thường xuyên nâng cao năng lực, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp; Tăng cường tự chủ gắn với thực hiện tốt quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ sở GDMN; Nâng cao chất lượng công tác quản trị trường học.

#### **II. Nhiệm vụ trọng tâm**

- Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và phong trào thi đua.
- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý.
- Phát triển mạng lưới trường, lớp. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục mầm non, hội nhập quốc tế. Quản lý chặt chẽ và hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục mầm non đối với nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập.
- Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp 1.

- Đảm bảo chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng, bảo vệ sức khỏe và an toàn tuyệt đối cho trẻ. Phát triển chương trình GDMN phù hợp với văn hóa, điều kiện nhà trường khả năng và nhu cầu của trẻ.

- Tiếp tục thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục, công nhận đạt chuẩn quốc gia theo Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD-ĐT.

- Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ hoạt động dạy học

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN. Đổi mới hình thức tuyên truyền, tăng cường công tác phối hợp giữa gia đình và nhà trường về bảo vệ, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em.

### **III. Biện pháp thực hiện:**

#### **1. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và phong trào thi đua.**

Thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với phong trào thi đua yêu nước trong ngành giáo dục.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Hưởng ứng tích cực phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học” do Bộ GD-ĐT phát động.

#### **2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý:**

Triển khai, thực hiện Luật Giáo dục năm 2019; Nghị định 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 Quy định lộ trình thực hiện nâng chuẩn trình độ đào tạo của GVMN, tiểu học, trung học cơ sở; Thông tư 24/2020/TT-BGDĐT ngày 25/8/2020 Quy định việc sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trong các cơ sở GDMN, tiểu học, trung học cơ sở chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo và Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh BR-VT về Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý GDMN giai đoạn 2019-2025.

Đổi mới công tác quản lý theo hướng tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình, thực hiện bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, công tác quản trị trường học; đổi mới sinh hoạt chuyên môn, giảm thiểu hồ sơ sớ sách, thực hiện nghiêm các quy định về tổ chức và hoạt động cơ sở GDMN theo điều lệ, thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với GVMN theo quy định hiện hành, thu chi đầu năm theo công văn số 1646/SGDĐT-KHTC ngày 27/8/2020 về hướng dẫn công tác tài chính năm học 2020-2021. Thực hiện chi trả đúng chế độ cho người được thụ hưởng theo Nghị quyết số 26/2019/NQ-HĐND ngày 18/7/2019 quy định mức hỗ trợ tiền ăn cho giáo viên, nhân viên công tác tại các trường mầm non công lập có tổ chức bán trú trên địa bàn tỉnh BR-VT.

Chỉ đạo quản lý, lưu trữ hồ sơ, sổ sách chuyên môn, bán trú, sửa học đường, thực hiện tốt ứng dụng CNTT trong quản lý và hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ.

Triển khai, thực hiện Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 Ban hành quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở GDMN, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên. Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở GDMN xây dựng bộ quy tắc ứng xử tại đơn vị. Nghiên cứu, biên soạn, tập huấn và giới thiệu một số bộ quy tắc ứng xử của các cơ sở GDMN. Quản lý chặt chẽ công tác của đội ngũ, đề xuất và xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân để xảy ra mất an toàn và có những hành vi bạo hành trẻ trong trường MN.

Triển khai thực hiện Thông tư 11/2020/TT-BGDĐT ngày tháng năm 2020 về việc hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập; Tiếp tục thực hiện quy định công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát đối với cơ sở GDMN; Phối hợp chặt chẽ với UBND xã phường, các ban, ngành, đoàn thể, huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư trong việc quản lý GDMN, đặc biệt là GDMN ngoài công lập; xây dựng, nhân rộng các mô hình điểm về quản lý các nhóm, lớp độc lập tự thực.

Tạo điều kiện cho giáo viên hoàn thiện các tiêu chuẩn theo yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp để đảm bảo việc thi/xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non và bổ nhiệm, xếp lương theo hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non theo quy định.

Đánh giá đúng vai trò của giáo viên về chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ hiệu quả nhằm phát huy khả năng lực nghề và tính sáng tạo của GVMN.

### **3. Phát triển mạng lưới trường, lớp:**

Tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới trường lớp đảm bảo chất lượng giáo dục cần tuân thủ các quy định của Luật Giáo Dục, phù hợp thực tiễn, tạo thuận lợi, đảm bảo quyền lợi học tập của trẻ, nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục .

Các cơ sở GDMN tăng cường công tác phối hợp với địa phương trong công tác huy động trẻ ra lớp trên địa bàn. Tăng tỷ lệ trẻ nhà trẻ ra lớp đạt 40%, trẻ mẫu giáo đạt 98.6%. Đối với trẻ 5 tuổi 99.7 % đảm bảo theo yêu cầu, tiêu chuẩn PCGDMNTNT. Trong đó có 100% trẻ 5 tuổi học 2 buổi/ngày, thực hiện tốt việc huy động trẻ khuyết tật ra lớp học hòa nhập trong các cơ sở giáo dục mầm non.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Đảm bảo cơ sở vật chất thực hiện chương trình GDMN giai đoạn 2018 - 2025”. Ưu tiên đảm bảo cơ sở vật chất đáp ứng tiêu chuẩn CSVC quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020. Tham mưu nâng cấp trường lớp, trang bị bổ sung thiết bị theo hướng chuẩn hóa, an toàn, thẩm mỹ. Ngoài ra cần tăng cường làm đồ dùng, đồ chơi tự tạo từ nguyên vật liệu sẵn có phù hợp với văn hóa địa phương, gắn với cuộc sống của trẻ; huy động mọi nguồn lực để mua sắm bổ sung các đồ dùng, đồ chơi, thiết bị hiện đại; sách, tài liệu phù hợp với thực hiện nội dung chương trình GDMN.

Thực hiện Nghị định 105/NĐ-CP ngày 08/9/2020 về Nghị định quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non; khuyến khích tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển giáo dục mầm non theo Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/06/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2025 và Nghị quyết số 13/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/ 2017 của HĐND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ban hành một số chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực GDĐT, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục thể thao, môi trường, giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, công văn số 1565/SGDĐT-KHTC ngày 15/8/2019 của Sở GDĐT triển khai triển khai chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực GDĐT trên địa bàn tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu.

#### **4. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi (PCGDMNCTNT).**

Thực hiện Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 23/6/2020 của UBND thành phố về thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2020, các đơn vị rà soát hồ sơ, tiếp tục cập nhật đầy đủ số liệu theo quy định vào phần mềm PCGD-XMC, duy trì, nâng cao chất lượng PCGDMNTNT.

Kiểm tra, thẩm định công nhận PCGDMNTNT theo Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về Điều kiện bảo đảm, nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, gửi hồ sơ đề nghị tỉnh kiểm tra, công nhận đạt chuẩn PCGDMNTNT năm

2020 theo quy định tại công văn số 1288/SGDĐT-GDMNTH, ngày 09/7/2020 về kiểm tra phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi năm 2020.

- Thực hiện chi trả đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ ăn trưa cho trẻ mẫu giáo được quy định tại Nghị định 06/2018/NĐ-CP ngày 05/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ và các chế độ chính sách khác đối với trẻ em.

## **5. Nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc - giáo dục trẻ.**

### **5.1 Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ**

Triển khai thực hiện Chuyên đề “Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ” ban hành theo kế hoạch số 618/KH-SGDĐT ngày 08/4/2020, trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trong cơ sở GDMN, nhằm đảm bảo quyền trẻ em, ngăn ngừa vi phạm và xâm phạm quyền trẻ em.

Thực hiện Nghị định 80/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; quán triệt và thực hiện nghiêm túc nội dung và Chỉ thị 993/CT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường các giải pháp phòng chống bạo lực học đường, đảm bảo an toàn tuyệt đối trong các cơ sở GDMN.

Thường xuyên kiểm tra điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, kịp thời phát hiện, chỉ đạo khắc phục những yếu tố nguy cơ gây mất an toàn tại trường/lớp mầm non. Phải xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, một môi trường đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần. Phòng chống xâm hại trẻ em.

Thực hiện nghiêm túc Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/05/2016 quy định về công tác y tế trường học, đảm bảo 100% các cơ sở GDMN không bạo hành trẻ; kịp thời phát hiện các yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ và có biện pháp khắc phục, đặc biệt quan tâm giám sát việc thực hiện kết luận kiểm tra; xử lý nghiêm theo quy định đối với các tổ chức, cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

Các đơn vị tự đánh giá theo Thông tư số 13/2010/TT-BGDĐT ngày 15/4/2010 của Bộ trưởng Bộ GDĐT cuối tháng 05/2020. Phòng GDĐT tổ chức lồng ghép kiểm tra, đánh giá và đề xuất UBND thành phố công nhận trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích cho các cơ sở GDMN.

### **5.2 Nâng cao chất lượng công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe**

Phối hợp với ngành Y tế thực hiện công tác vệ sinh, khử khuẩn trường, lớp học, đồ dùng, đồ chơi và các yêu cầu về phòng chống dịch Covid-19 của Chính phủ theo hướng dẫn của Bộ Y tế, Bộ GDĐT. Liên hệ với ngành Y tế thực hiện khám sức khỏe chuyên khoa cho 100% trẻ đến trường (*công lập và tư thực*) theo

Nghị quyết 05/2020/NQ-HĐND ngày 04/8/2020 về chính sách hỗ trợ khám sức khỏe cho học sinh (hỗ trợ mỗi trẻ 13.000đ).

Tăng cường kiểm tra, thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em. 100% trẻ đến trường được đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế thế giới.

Xây dựng, quản lý khâu phân ăn khoa học trên phần mềm dinh dưỡng được Bộ GDĐT thẩm định, theo quy định tại Thông tư số 28/2016- BGDDĐT và Quyết định số 777/QĐ-BGDĐT ngày 14/3/2017 về điều chỉnh lại Điểm d Khoản 2 Điều 1 Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT, đảm bảo cân đối thực đơn hàng ngày, tuần, theo mùa. Lưu ý, thực phẩm phải đa dạng và phù hợp với độ tuổi; món ăn không trùng lặp (02 tuần), kích thích trẻ ăn ngon miệng; tổ chức cho trẻ ăn 03 bữa/ngày: Mẫu giáo 02 bữa chính, 01 bữa phụ, nhà trẻ 02 bữa chính, 01 bữa phụ và cân đối thành phần các chất P- L- G theo quy định. Không tổ chức liên hoan sinh nhật cho trẻ trong các cơ sở GDMN; Kiểm soát chặt chẽ nguồn thực phẩm đưa vào trường, thực hiện đúng các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm.

Thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh theo Quyết định 1246/QĐ-BYT ngày 31/3/2017 của BHYT về ban hành “Hướng dẫn thực hiện chế độ kiểm thực 3 bước và lưu mẫu thức ăn đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống” và đề tinh giảm hồ sơ trong việc kiểm thực 03 bước, kiểm tra một tuần 01 lần nhưng vẫn đảm bảo an toàn cho trẻ.

Đảm bảo 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới. Tăng cường các giải pháp giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng so với đầu năm học **dưới 0.2%** và không chế tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì là **0.3%** so với đầu năm.

Thực hiện tốt Nghị quyết số 50/2016/NQ-HĐND ngày 04/8/2016 của HĐND và Quyết định số 1344/2016/QĐ-UBND ngày 23/11/2016 của UBND về thực hiện Đề án “Sữa học đường cho học sinh trong trường mầm non, trẻ dưới 6 tuổi các trung tâm bảo trợ xã hội, trẻ 3-5 tuổi suy dinh dưỡng ngoài cộng đồng giai đoạn 2017-2021”: Tổ chức cho trẻ uống sữa học đường vào buổi sáng, để cung cấp đủ năng lượng, bổ sung canxi, tốt cho sự phát triển của trẻ. Mỗi trẻ uống đủ 16 hộp/tháng, uống đủ 9 tháng/năm (*nhà nước 8 hộp, phụ huynh đóng góp 8 hộp*), trẻ nghỉ học được uống bù trong tháng. Việc tăng/giảm trẻ, sữa hư, sữa tồn... có văn bản báo cáo Phòng GDĐT để điều chỉnh kịp thời, thực hiện tốt công tác xã hội hóa, báo cáo định kỳ (*tháng 05 và 12 hằng năm*). Công ty giao sữa gói đầu (*từ ngày 20 đến 30 tháng trước*), nếu đơn vị nhận sữa không đúng quy định, phản ánh văn bản để Phòng GDĐT báo cáo Sở GDĐT.

Chú trọng công tác tập huấn nâng cao kiến thức và năng lực của cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo, nhân viên về công tác y tế trường học, kiến thức về dinh dưỡng và tăng cường hoạt động thể lực để nâng cao sức khỏe, dự phòng các bệnh không lây nhiễm theo Quyết định số 41/QĐ-TTg ngày 08/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*Bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, sinh viên để nâng cao sức khỏe, dự phòng bệnh ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản giai đoạn 2018 - 2025*”; Tăng cường tuyên truyền, phối hợp với các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện, giảm trẻ thừa cân, béo phì.

### **5.3 Đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục; nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN.**

- Các cơ sở GDMN nâng cao chất lượng chương trình GDMN phát triển chương trình giáo dục phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, của nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ. Chú trọng đổi mới tổ chức môi trường giáo dục phù hợp với điều kiện thực tiễn địa phương, tạo cơ hội cho trẻ tích cực khám phá, trải nghiệm và sáng tạo. Khuyến khích các trường từng bước phát triển Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành trên cơ sở tham khảo chương trình giáo dục của các nước trong khu vực và thế giới đúng quy định, hiệu quả.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Chương trình GDMN, đổi mới phương pháp giáo dục theo quan điểm “*Lấy trẻ làm trung tâm*”; Tập huấn chuyên môn cho các nhóm lớp ngoài công lập. Chủ động xây dựng video hỗ trợ phụ huynh dạy trẻ trong thời gian trẻ nghỉ học nếu dịch bệnh covid-19 tái phát.

- Tăng cường các điều kiện để tiếp tục thực hiện chuyên đề “*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm*”, nhân rộng điển hình xây dựng môi trường giáo dục, tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo phương châm “*học thông qua vui chơi, trải nghiệm*”, gắn kết việc tổ chức hoạt động giáo dục, quan sát, theo dõi trẻ hàng ngày với lập kế hoạch giáo dục. Tổ chức chuyên đề phát triển ngôn ngữ, tình cảm kỹ năng xã hội, lòng ghép giáo dục dinh dưỡng và giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong các cơ sở GDMN; tăng cường chuẩn bị cho trẻ em mầm non sẵn sàng vào lớp một.

- Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp thành phố tham gia hội thi giáo viên giỏi cấp Tỉnh, tham gia Hội thi Aerobic cấp Tỉnh lần thứ 1.

- Khuyến khích tổ chức hoạt động ngoại khóa vào buổi chiều: 10 môn thể thao phối hợp; Aerobic và làm quen với ngoại ngữ (tiếng Anh)... tại một số trường mầm non có đủ điều kiện, đội ngũ giáo viên đạt chuẩn trình độ, phụ huynh có nhu cầu, kinh phí thỏa thuận theo hình thức xã hội hóa, thu đủ bù chi.

Tăng cường công tác quản lý nhằm đảm bảo chất lượng, nội dung, phương pháp, hình thức phù hợp với trẻ mầm non. Chú trọng rèn kỹ năng sống hằng ngày cho trẻ trở thành thói quen tốt, hình thành nhân cách của trẻ sau này.

- Tăng cường phát hiện sớm, can thiệp sớm, đảm bảo giáo dục hòa nhập có chất lượng cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ khuyết tật. Đảm bảo thực hiện chế độ chính sách cho trẻ em và giáo viên dạy trẻ khuyết tật trong các cơ sở GDMN. Thí điểm sử dụng bộ công cụ ASQ để thực hiện phát hiện sớm, can thiệp sớm ở một số cơ sở GDMN. Hỗ trợ các cơ sở GDMN thực hiện giáo dục hòa nhập có chất lượng cho trẻ khuyết tật.

- Phát huy tác dụng và khai thác hiệu quả bộ thiết bị vận động thông minh tại 07 trường được trang bị .

- Thực hiện chỉ thị 138/CT-BGDĐT về tinh giảm hồ sơ đối với giáo viên gồm: Kế hoạch giáo dục năm học, kế hoạch giáo dục tháng (*nhà trẻ*) kế hoạch chủ đề (*mẫu giáo*). Thời lượng mỗi chủ đề tối thiểu 02 tuần và tối đa 04 tuần, thực hiện 35 tuần (*vào chương trình 07/9/2020, kết thúc chương trình 21/5/2021*).

**- Một số lưu ý:**

+ Tại tuần 17, 31, 32 có ngày nghỉ lễ, bố trí dạy bù ngay trong tuần.  
+ Nhóm 19-24 tháng thực hiện 02 hoạt động chơi tập/ngày; nhóm 25-36 tháng, lớp 3-4 tuổi, lớp 4-5 tuổi, lớp 5-6 tuổi thực hiện đủ các môn học trong tuần, những ngày bố trí 02 hoạt động học, nên bố trí ở lĩnh vực phát triển thể chất, lĩnh vực phát triển thẩm mỹ.

+ Hoạt động làm quen với Toán: Lựa chọn đề tài từ dễ đến khó, đơn giản đến phức tạp.

+ Hoạt động ngoài trời gồm 03 nội dung: Hoạt động có chủ đích (*quan sát, khám phá, trò chuyện ...*), trò chơi vận động, chơi tự do.

+ Hoạt động chiều: Tổ chức cho trẻ làm quen, ôn luyện nhẹ nhàng (*hoặc dạy ngoài khóa*), lao động, chơi theo ý thích, nêu gương, chuẩn bị ra về và trả trẻ.

+ Nội dung lồng ghép tích hợp phải được lặp đi, lặp lại giúp trẻ vững kiến thức, kỹ năng đã học. Ưu tiên việc cung cấp kiến thức, kỹ năng mới ở các hoạt động chơi tập có chủ đích (*nhà trẻ*) và hoạt động học (*mẫu giáo*).

**6. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên.**

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/05/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo, tập huấn nâng cao đạo đức nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ; Nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ; tạo sự công bằng trong bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo ở các cơ sở giáo dục công lập và ngoài công lập; Khuyến khích giáo viên khai thác nguồn tài liệu, học liệu hữu ích trên mạng Internet.



- Đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt chuyên môn, tăng cường hình thức chuyên môn theo khối, tổ, nhóm, tập trung, qua mạng, coi trọng bồi dưỡng kỹ năng thực hành tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục theo quan điểm “lấy trẻ làm trung tâm” nâng cao năng lực CBQL, GVMN ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ. Phát huy vai trò hội đồng bộ môn trong việc hỗ trợ giúp đỡ chuyên môn các trường học. Xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ giáo viên cốt cán.

- Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 11/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ GDĐT về Ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên CBQL cơ sở mầm non; Thông tư số 12/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ GDĐT về Ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên *giáo viên mầm non*. Và Thông tư 19/2019/TT-BGDĐT, ngày 12/11/2019 của Bộ Giáo dục Đào tạo Ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở GDMN, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên.

- Thực hiện công tác đánh giá giáo viên mầm non theo chuẩn chuẩn nghề nghiệp và đánh giá CBQL theo chuẩn hiệu trưởng cơ sở GDMN.

- Xây dựng lộ trình nâng chuẩn trình độ. Tiếp tục chuẩn hóa chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non theo Thông tư 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 14/5/2015 của Bộ Giáo dục Đào tạo. Các cơ sở GDMN khuyến khích, tạo điều kiện cho đội ngũ giáo viên tham gia đào tạo, bồi dưỡng đạt chuẩn theo quy định.

## **7. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.**

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non theo quy định tại Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018. Đảm bảo 100% số trường MN hoàn thành tự đánh giá, 52% số trường được đánh giá ngoài đạt chuẩn cấp độ 1 trở lên. Rà soát, hoàn thiện hồ sơ để công nhận lại đối với những đơn vị có giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục hết giá trị.

## **8. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin**

Tiếp tục thực hiện Quyết định 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng chính phủ về việc Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025”. Đẩy mạnh cải cách hành chính, triển khai, rà soát, hoàn thiện cập nhật dữ liệu phần mềm cơ sở dữ liệu ngành để phục vụ công tác quản lý, lưu trữ và sử dụng hồ sơ số sách đảm bảo tinh gọn, hiệu quả tránh hình thức và gây áp

lực cho giáo viên, tăng cường sử dụng phần mềm để hỗ trợ quản lý và nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

Tăng cường sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử phù hợp với điều kiện của địa phương, nhà trường và khả năng thực hiện của giáo viên, tinh giảm các loại hồ sơ, sổ sách theo Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019.

Triển khai ứng dụng, sử dụng các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý trường học, lập kế hoạch, theo dõi chỉ đạo, quản lý bán trú theo chỉ đạo của Sở GD-ĐT

Ở những trường có điều kiện, từng bước xây dựng các nội dung giáo dục để triển khai dạy học trực tuyến hoặc các nội dung tuyên truyền đến phụ huynh và cộng đồng ít nhất 1 lần/ học kỳ và trong trường hợp xảy ra dịch bệnh, thiên tai, trẻ không đến trường.

### **9. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, xã hội hóa và hội nhập quốc tế:**

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ về đổi mới và phát triển GDMN. Phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí tăng cường thông tin, truyền thông về giáo dục mầm non, tôn vinh các tấm gương điển hình, tiêu biểu có nhiều đóng góp phát triển GDMN, gương người tốt việc tốt, sáng kiến có giá trị áp dụng. Thực hiện công tác tuyên truyền theo tháng, theo các chủ đề, chuyên mục trong năm học.

Tăng cường truyền thông thực hiện các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Giáo dục 2019; Công tác phổ biến và hướng dẫn các cơ sở GDMN thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN; Truyền thông về kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

Phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức, xây dựng video hướng dẫn cha mẹ trẻ nội dung và phương pháp chăm sóc giáo dục trẻ trong thời gian trẻ ở nhà, đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

Nâng cao chất lượng các góc tuyên truyền tại nhóm, lớp, phong phú về nội dung, hấp dẫn về hình thức, phù hợp với nhận thức của cha, mẹ, người chăm sóc trẻ

Phát động phong trào “phát triển văn hóa đọc” trong các cơ sở GDMN

Tham mưu, huy động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư nguồn lực để phát triển GDMN,

Các cơ sở GDMN tích cực nghiên cứu, học hỏi, từng bước áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới để

nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ; Đẩy mạnh hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non giữa các cơ sở GDMN với các trường quốc tế trên địa bàn.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- Các trường, các cơ sở GDMN căn cứ phương hướng, nhiệm vụ năm học 2020-2021 của Phòng GD&ĐT để xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của đơn vị, phù hợp với tình hình thực tế, điều kiện của đơn vị.

- Tích cực tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền về công tác giáo dục; phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh để tạo điều kiện và cùng phối hợp chăm lo, giáo dục trẻ em.

- Thực hiện các báo cáo định kỳ đúng thời gian, đúng quy định; các thông tin, số liệu yêu cầu chính xác.

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ năm học, nếu có những vấn đề khó khăn cần giải quyết, các trường phản ánh kịp thời về Phòng Giáo dục và Đào tạo để được chỉ đạo, xử lý kịp thời./.

#### ***Nơi nhận:***

- Sở GD&ĐT (để b/c);
- Các trường mầm non (để th/hiện);
- Nhóm, lớp mẫu giáo (để th/hiện);
- Website;
- Lưu: VT, Mầm non.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

**Nguyễn Thị Ánh Vân**